

Số: ~~68~~ /SG.16

Sa Đéc, ngày 11 tháng 07 năm 2016

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng đầu năm 2016)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty đại chúng: Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Sa Giang
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô CII-3, KCN C, TP Sa Đéc, Đồng Tháp
- Điện thoại: 0673.763.155 – 0673.764.479 Fax: 0673.763.152
- Vốn điều lệ: 71.475.800
- Mã chứng khoán: SGC

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2016/NQ-ĐHCD	26/04/2016	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua BCTC đã kiểm toán năm 2015, báo cáo của HĐQT và Ban kiểm soát về tình hình hoạt động năm 2015- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2015- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 và kế hoạch giai đoạn 2016-2020- Thông qua chủ trương nghiên cứu đầu tư nhà máy sản xuất sản phẩm từ gạo công suất 6.000 tấn/năm- Thông qua chi thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2015 và mức thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2016- Thông qua lựa chọn công ty kiểm toán năm 2016- Không thông qua sửa đổi điều lệ Công ty- Bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2018 thay thế thành viên Ban kiểm soát cũ xin từ nhiệm



II. Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2016):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ô. Phạm Hữu Quá	Chủ tịch HĐQT		2	100%	
2	Ô. Nguyễn Văn Kiệm	Thành viên HĐQT, Tổng GD		2	100%	
3	Ô. Mai Hoàng Tâm	Thành viên HĐQT, Phó Tổng GD		2	100%	
4	Ô. Lê Văn Phúc	Thành viên HĐQT		2	100%	
5	Ô. Phạm Thanh Hùng	Thành viên HĐQT		2	100%	
6	Ô. Phạm Thành Đô	Thành viên HĐQT		2	100%	
7	Ô. Nguyễn Ngọc Vũ Chương	Thành viên HĐQT		2	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Giám sát chặt chẽ công tác điều hành sản xuất kinh doanh, ký kết hợp đồng kinh tế, tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ.
- Chỉ đạo và giám sát hoạt động đầu tư mua sắm; cải tiến máy móc thiết bị phục vụ sản xuất.
- Giám sát chiến lược giảm giá thành, phát triển thị trường
- Tổ chức thành công đại hội cổ đông thường niên năm 2016 vào ngày 26/04/2016

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

3.1 Tiểu ban Chiến lược gồm:

- Ông Mai Hoàng Tâm: Phó Tổng giám đốc kinh doanh – Trưởng tiểu ban
- Ông Phạm Thanh Hùng: Thành viên
- Ông Phạm Thành Đô: Thành viên
- Ông Nguyễn Ngọc Vũ Chương: Thành viên
- Bà Mật Bích Khuây: Phó Tổng giám đốc sản xuất – Thành viên



Tham mưu cho HĐQT xây dựng chiến lược sản xuất kinh doanh 5 năm (2015-2020) như: Chiến lược về thị trường, phát triển sản phẩm, về đầu tư mở rộng sản xuất, đổi mới thiết bị công nghệ

Nghiên cứu máy móc thiết bị công nghệ để tham mưu đầu tư nhà máy sản xuất sản phẩm từ gạo công suất 6.000 tấn/năm

3.2 Tiểu ban nhân sự gồm:

- Ông Nguyễn Văn Kiệm: Tổng giám đốc – Trưởng tiểu ban
- Ông Lê Văn Phúc: Thành viên
- Bà Đặng Thị Ngọc Hương: Trưởng phòng nhân sự - Thành viên

Tham mưu cho HĐQT về các chính sách lương, thưởng và công tác đào tạo, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ cấp trung.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2016):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01a/NQ.HĐQT.16	22/04/2016	NQ v/v thông qua chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2016-2020

III. Ban kiểm soát (6 tháng đầu năm 2016)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	B. Huỳnh Thị Bé Ngọc	Trưởng BKS	Từ 26/04/2016	1	50%	Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2016 và tham gia buổi họp thứ 2 ngày 26/04/2016
2	B. Hồng Lệ Vân	TV BKS		2	100%	
3	Ô Nguyễn Dương Thảo	TV BKS		2	100%	
4	Ô Đặng Thành Bửu	TV BKS	Từ 26/04/2016 không còn là TV BKS	2	100%	

46
NG
CP
NHÀ
GIÁ
D.T.

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Giám sát hoạt động Công ty: Giám sát các hoạt động quản trị, điều hành và việc tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ Công ty.

- Giám sát hoạt động tài chính và công bố thông tin định kỳ, bất thường theo qui định luật chứng khoán.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Trong tất cả các cuộc họp của HĐQT đều có sự tham dự và tham gia ý kiến của Trưởng ban kiểm soát.

- HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các bộ phận chức năng đã cung cấp tất cả nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết HĐQT và các văn bản liên quan đến việc quản trị điều hành Công ty khi có yêu cầu từ Ban kiểm soát.

4. Hoạt động khác của BKS: không

IV. Đào tạo về quản trị công ty: không

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (6 tháng đầu năm 2016) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: *(Đính kèm danh sách 01)*

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấpNSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *không*

STT.	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấpNSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú

Ghi chú: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: **không**

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi Chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): **không**

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: **không**

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: **không**

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (6 tháng đầu năm 2016)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: **(Đính kèm danh sách 02)**

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi Chú

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với CP của công ty niêm yết: **không**

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)

V. Các vấn đề cần lưu ý khác (6 tháng đầu năm 2016): **không**

Nơi nhận

- Như trên
- Lưu: VT, HĐQT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký tên và đóng dấu)



Phạm Hữu Quý

★ Danh sách 01:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm ko còn là người có liên quan	Lý do
1	Phạm Hữu Quá		Chủ Tịch HĐQT			Từ ngày 10/04/2014 trở về trước giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT – Tổng GD		Bổ nhiệm theo quyết định số 01/NQHĐQT.1 4 ngày 10/04/2014
1.1	Phạm Thị Ngọc Sang		Trưởng Phòng Kinh Doanh					
1.2	Phạm Hữu Trọng		P. Quản đốc Phân xưởng Cơ khí					
1.3	Lâm Văn Cường		Quản đốc Phân xưởng Cơ khí					
2	Nguyễn Văn Kiệt		Thành Viên HĐQT - Tổng Giám đốc			Từ ngày 10/04/2014 trở về trước giữ chức vụ P. Chủ tịch HĐQT – Kế Toán Trưởng		Bổ nhiệm theo quyết định số 02/QĐHĐQT.1 4 ngày 10/04/2014
3	Mai Hoàng Tâm		Thành Viên HĐQT - P.Tổng GD					
3.1	Huỳnh Thị Thùy Trang							
3.2	Mai Thúy Phượng							
4	Lê Văn Phúc		Thành Viên HĐQT					
4.1	Trần Thị Thanh Thúy							



5	Phạm Thanh Hùng		Thành Viên HDQT					
5.1	Nguyễn Thị Hồng Lan							
6	Phạm Thành Đô		Thành Viên HDQT					
7	Nguyễn Ngọc Vũ Chương		Thành Viên HDQT			10/04/2014		Bổ nhiệm theo quyết định số 01/2014/NQ-ĐHCĐ ngày 10/04/2014
8	Nguyễn Ngọc Huyền Trang		Kế Toán trưởng			Từ ngày 11/04/2014 trở về trước giữ chức vụ P. Phòng kế toán		Bổ nhiệm theo quyết định số 05/QĐHDQT.1 4 ngày 11/04/2014
8.1	Trần Chí Vĩ							
9	Mật Bích Khuây		P. Tổng GD					
9.1	Nguyễn Văn Thêm							
10	Huỳnh Thị Bé Ngọc		Trưởng ban Kiểm Soát				26/04/2016	Bổ nhiệm theo quyết định số 01/2016/NQ-ĐHCĐ ngày 26/04/2016
11	Hồng Lệ Vân		TV. Ban Kiểm Soát				Từ 10/04/2014 đến ngày 26/04/2016 giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát	Bổ nhiệm theo quyết định số 01/2016/NQ-ĐHCĐ ngày 26/04/2016



12	Đặng Thành Bửu		TV. Ban Kiểm Soát			Từ ngày 26/04/2016 trở về trước giữ chức vụ Thành viên Ban Kiểm soát	26/04/2016	Xin rút khỏi Ban Kiểm soát kể từ ngày 26/04/2016
13	Nguyễn Dương Thảo		TV. Ban Kiểm Soát			Từ ngày 10/04/2014 trở về trước giữ chức vụ Trưởng ban kiểm soát		Bổ nhiệm theo quyết định số 01/2014/NQ-ĐHCD ngày 10/04/2014
14	Đặng Thị Ngọc Hương		Thư ký Công ty					
15	Nguyễn Văn Sang		Cán bộ CBTT					

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký tên và đóng dấu)



Phạm Hữu Quà



*** Danh sách 02:**

STT	Họ tên	TK GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
1	Phạm Hữu Quá		Chủ tịch HĐQT			39,841	0.56%	
1.1	Phạm Thị Ngọc Sang		Trưởng Phòng Kinh Doanh					
1.2	Phạm Hữu Trọng		P. Quản đốc Phân xưởng Cơ khí					
1.1	Lâm Văn Cường		Quản đốc Phân xưởng Cơ khí			61.482	0.86%	
2	Nguyễn Văn Kiệt		Thành Viên HĐQT - Tổng Giám đốc			50,938	0.71%	
3	Mai Hoàng Tâm		Thành Viên HĐQT - P.Tổng GD			58,909	0.82%	
3.1	Huỳnh Thị Thùy Trang					17,100	0.24%	
3.2	Mai Thúy Phượng					9,600	0.13%	
4	Lê Văn Phúc		Thành Viên HĐQT			108,202	1.51%	
4.1	Trần Thị Thanh Thúy					728,535	10.19%	
5	Phạm Thanh Hùng		Thành Viên HĐQT			184,138	2.58%	
5.1	Nguyễn Thị Hồng Lan					10,260	0.14%	
6	Phạm Thành Đô		Thành Viên HĐQT			0	0%	



7	Nguyễn Ngọc Vũ Chương	Thành Viên HĐQT		0	0%	
8	Nguyễn Ngọc Huyền Trang	Q. Kế Toán trưởng		0	0%	
8.1	Trần Chí Vĩ			2.029	0.03%	
9	Mật Bích Khuây	P. Tổng GD		50,540	0.71%	
9.1	Nguyễn Văn Thêm			16,803	0.24%	
10	Huỳnh Thị Bé Ngọc	Trưởng ban Kiểm Soát		0	0%	
11	Hồng Lệ Vân	TV. Ban Kiểm Soát		0	0%	
12	Nguyễn Dương Thảo	TV. Ban Kiểm Soát		8,820	0.12%	
13	Đặng Thị Ngọc Hương	Thư ký Công ty		38.744	0.54%	
14	Nguyễn Văn Sang	Cán bộ CBTT		0	0%	

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký tên và đóng dấu)



Phạm Hữu Quát

